

## THÔNG BÁO

**Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì Dự án xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với một số sản phẩm của tỉnh thuộc Đề án triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, thực hiện từ năm 2021**

*Căn cứ Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND Lạng Sơn về việc phê duyệt Đề án triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ (SHTT) đến năm 2030, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Đề án SHTT 527);*

*Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn Phê duyệt Danh mục dự án xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với một số sản phẩm của tỉnh thuộc Đề án SHTT 527.*

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện dự án xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với một số sản phẩm của tỉnh thuộc Đề án SHTT 527 (có danh mục kèm theo). Nội dung cụ thể như sau:

### **1. Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ KH&CN gồm:**

- a) Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì: Quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;
- b) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ;
- c) Thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- d) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- đ) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự;
- e) Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

g) Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có);

h) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

i) Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định (đối với nhiệm vụ có đối ứng kinh phí của tổ chức chủ trì);

k) Tài liệu liên quan khác (nếu có).

\* **Các biểu mẫu hồ sơ** tải từ Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn tại địa chỉ: <https://sokhcn.langson.gov.vn/shtt>.

**2. Túi hồ sơ gồm:** 01 bản hồ sơ gốc và 08 bản sao.

**3. Thời gian nhận hồ sơ:** 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo.

**4. Nơi nhận hồ sơ:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: 638 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

*Thông tin chi tiết liên hệ với Phòng Quản lý Công nghệ và Quản lý Chuyên ngành - Điện Thoại: 0205 3871 907./.*

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị đề xuất nhiệm vụ;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Công Thương;
- UBND các huyện, thành phố.
- Phòng QLCN (đăng Website);
- Lưu: VT, QLCN

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bế Thị Thu Hiền**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN**  
**Thuộc Đề án SHTT 527 thực hiện từ năm 2021**  
*(Kèm theo Thông báo số /TB-SKHCN ngày 25 tháng 02 năm 2021*  
*của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn)*

## **I. NHÓM DỰ ÁN XÂY DỰNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ**

### **1.1. Tên các dự án**

- Dự án: Xây dựng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm Thạch đen của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

- Dự án: Xây dựng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm Mật ong hoa ngũ gia bì của xã Vân Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

### **1.2. Mục tiêu/yêu cầu đối với từng dự án:**

- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nhằm bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng cho người tiêu thụ và sản xuất; làm cơ sở cho công tác đầu tư và nâng cao giá trị tăng thêm của sản phẩm nông nghiệp;

- Sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế, xã hội;

- Góp phần duy trì danh tiếng sản phẩm và nâng cao đời sống người dân vùng sản xuất, kinh doanh sản phẩm.

### **1.3. Tóm tắt nội dung thực hiện đối với từng dự án:**

- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền đối với chỉ dẫn địa lý của sản phẩm.

- Xây dựng hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý

- Xây dựng hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý.

### **1.4 Sản phẩm dự kiến đối với từng dự án:**

- Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm đảm bảo trung thực và khách quan, đảm bảo cơ sở khoa học và thực tiễn để xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm.

- Bộ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đăng ký CDĐL Làm rõ các đặc tính chất lượng và chất lượng đặc thù của sản phẩm đăng ký bảo hộ CDĐL.

- Hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm.

- Logo biểu trưng của CDĐL được Cục sở hữu trí tuệ bảo hộ tổng thể;

- Hệ thống nhận diện CDĐL đảm bảo tính thẩm mỹ, không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và có hiệu lực tích cực trong quảng bá;

- Hồ sơ và kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý

**1.5. Thời gian thực hiện:** Từ 24-36 tháng

**1.6. Kinh phí thực hiện:** Dự kiến 1 tỷ đồng/ dự án

**1.7. Phương thức thực hiện:** Tuyển chọn

## **II. NHÓM DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN**

### **2.1. Tên các dự án:**

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Lợn quay của tỉnh Lạng Sơn

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Vịt quay của tỉnh Lạng Sơn

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm Gà 6 ngón Mẫu Sơn, Lạng Sơn

### **2.2. Mục tiêu/yêu cầu đối với từng dự án:**

- Tổng quan, hệ thống hoá về cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn trong và ngoài nước về nội dung, phương án tạo lập, quản lý và phát triển NHCN;

- Tổ chức và vận hành hệ thống quản lý NHCN cho sản phẩm, dịch vụ.

- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm, dịch vụ nhằm bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng cho người tiêu thụ và sản xuất, kinh doanh;

- Hình thành hệ thống dữ liệu, tài liệu, kinh nghiệm thực tế trong việc tạo lập, quản lý và phát triển NHCN cho sản phẩm, dịch vụ.

### **2.3. Tóm tắt nội dung thực hiện đối với từng dự án:**

- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận.

- Xây dựng hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu chứng nhận.

- Xây dựng hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận

### **2.4 Sản phẩm dự kiến đối với từng dự án:**

- Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm đảm bảo trung thực và khách quan, đảm bảo cơ sở khoa học và thực tiễn để xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận

- Hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm dịch vụ

- Hồ sơ và kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm và dịch vụ

**2.5. Thời gian thực hiện:** Từ 18-24 tháng

**2.6. Kinh phí thực hiện:** 400.000.000 đồng/ dự án

**2.7. Phương thức thực hiện:** Tuyển chọn

### **III. NHÓM DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÃN HIỆU TẬP THỂ**

#### **3.1. Tên các dự án:**

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm Bánh phồng của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm Cá lồng của huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Dự án: Xây dựng nhãn hiệu tập thể Lạp sườn của huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

#### **3.2. Mục tiêu/yêu cầu đối với từng dự án:**

- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ nhằm bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng cho người tiêu thụ và sản xuất, kinh doanh;

- Xây dựng cơ sở pháp lý, khoa học và triển khai bước đầu hoạt động kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sản phẩm.

#### **3.3. Tóm tắt nội dung đối với từng dự án:**

- Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể.

- Xây dựng hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm.

- Xây dựng hồ sơ và nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm.

#### **3.4. Sản phẩm dự kiến đối với từng dự án:**

- Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm.

- Hệ thống các công cụ phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm.

- Hồ sơ và kết quả xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm.

**3.5. Thời gian thực hiện:** Từ 18 - 24 tháng.

**3.6. Kinh phí dự kiến cho mỗi dự án:** 400.000.000 đồng/ dự án

**3.7. Phương thức thực hiện:** Tuyển chọn